

### NGHỊ QUYẾT

#### Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2024

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ TRẤN CỦA TÙNG KHOÁ III, KỲ HỌP THỨ 10, NHIỆM KỲ 2021 - 2026

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Xét Tờ trình số: 75/TTr - UBND ngày 02/7/2024 của Ủy ban nhân dân thị trấn trình Hội đồng nhân dân thị trấn thông qua Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 6 tháng cuối năm 2024; Báo cáo số: 02/BC - HĐND ngày 10/7/2024 của Ban kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân thị trấn về việc thẩm tra báo cáo kinh tế, xã hội của UBND thị trấn và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Tán thành Báo cáo của Ủy ban nhân dân thị trấn về đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 6 tháng đầu năm 2024, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển kinh tế, xã hội 6 tháng cuối năm 2024. Hội đồng nhân dân thị trấn thông nhất thông qua một số giải pháp chủ yếu thực hiện 6 tháng cuối năm 2024 như sau:

#### I. Về kinh tế

##### 1. Về ngư nghiệp, nông nghiệp:

- Khai thác, nuôi trồng thủy sản:

+ Vận động ngư dân nâng cấp, sửa chữa tàu thuyền, đầu tư ngư lưới cụ, trang thiết bị hiện đại phù hợp với ngư trường; tổ chức khai thác trên cả 3 tuyến ven bờ, trung bờ, xa bờ; phấn đấu đạt chỉ tiêu sản lượng khai thác 6 tháng cuối năm 2024 đạt 452,7/KH1.000 tấn, giá trị thu nhập ước đạt 8.955 triệu đồng/KH 24.890 triệu đồng.

+ Sản lượng nuôi trồng thủy sản: Phấn đấu đạt 16/20 tấn; giá trị thu nhập ước đạt: 6.556/KH 12.200 triệu đồng (bao gồm thu nhập từ nuôi trồng thủy sản ở ngoài địa phương và nuôi cá nước ngọt).

- Trồng trọt, chăn nuôi:

+ Tận dụng khai thác diện tích đất nông nghiệp phát triển những cây trồng có hiệu quả; động viên nông dân tích cực chăm sóc cây hồ tiêu, cao su, nhất là cây hồ tiêu mới trồng, hồ tiêu sau thu hoạch; duy trì diện tích cây cao su hiện có; phấn đấu sản lượng cao su đạt 367,8 tấn, hồ tiêu đạt 200 tấn; chủ động trồng các loại cây vụ

đồng như: khoai, mòn, ném, lạc .....và làm đất chuẩn bị cho vụ Đông - Xuân 2024 - 2025.

+ Động viên Nhân dân phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung, quy mô trang trại, gia trại ở xa khu dân cư; thực hiện chủ trương, quy định của tỉnh về khu vực hạn chế tiến tới không chăn nuôi trong khu dân cư đối với các khu vực An Hòa, An Đức nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường và phòng ngừa dịch bệnh; phấn đấu tổng đàn trâu, bò đạt 900 con; lợn 8.000 con (bao gồm cả lợn con); gia cầm các loại 100.000 con (số con bao gồm đã tái đàn).

- *Phần đầu đưa giá trị thu nhập từ sản xuất nông lâm nghiệp 6 tháng cuối năm đạt 27.338,4/KH 49.145 triệu đồng.*

### **2. Về Công nghiệp, xây dựng:**

- Tiếp tục động viên Tổng công ty TNHH MTV Ngọc Cửa Tùng tiếp tục phát triển sản xuất chế biến chả cá, bột cá, các cơ sở sản xuất đá lạnh, mộc, nè, sửa chữa cơ khí, vật liệu xây dựng và chế biến các mặt hàng hải sản, nông sản trên địa bàn; tiếp tục chỉ đạo lĩnh vực chế biến hải sản để tạo việc làm, thu nhập cho người lao động ổn định.

- *Phần đầu đưa giá trị thu nhập từ sản xuất Công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp 6 tháng cuối năm đạt 33.776/KH 68.316 triệu đồng.*

### **3. Về Thương mại - dịch vụ:**

- Tiếp tục động viên Nhân dân mở rộng các loại hình sản xuất, kinh doanh dịch vụ, nâng cao chất lượng và quy mô để giải quyết việc làm tại chỗ, tạo thu nhập cao cho người lao động; tiếp tục thu hút thêm các hộ gia đình tham gia kinh doanh tại chợ Do, chợ Cá Cửa Tùng, bãi tắm Cửa Tùng, khu du lịch, cũng như dọc các trục đường chính, điểm đông dân cư.

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, hỗ trợ và tiếp tục thực hiện quyết liệt các giải pháp kế hoạch chủ đề năm Thương mại - Dịch vụ đã ban hành, đảm bảo đạt các chỉ tiêu đề ra.

- *Phần đầu thu nhập từ ngành thương mại, dịch vụ 6 tháng cuối năm đạt 41.715,5/KH 91.506 triệu đồng.*

- *Thu nhập từ xuất khẩu lao động; lao động trong và ngoài tỉnh 6 tháng cuối năm đạt: 101.464/KH 197.812 triệu đồng.*

- *Thu nhập từ tiền lương cán bộ, giáo viên, chính sách xã hội và thu khác 6 tháng cuối năm: 63.048,3/KH120.131 triệu đồng.*

- Phấn đấu tổng thu nhập của 6 tháng cuối năm 2024 đạt: 282.853,2 triệu đồng/KH 564.000 triệu đồng; thu nhập bình quân đầu người đạt: 30,8 triệu đồng.

### **4. Về tài chính - ngân sách:**

Tiếp tục khai thác các nguồn thu trên địa bàn đảm bảo thu đúng, thu đủ thuế theo quy định, phấn đấu thu đạt Nghị quyết Hội đồng nhân dân thị trấn giao trong năm 2024.

### **5. Về hoạt động của HTX, Tổ hợp tác:**

- Quỹ Tín dụng nhân dân Cửa Tùng tổ chức huy động nguồn vốn đảm bảo kế hoạch, quản lý chặt chẽ việc cho các thành viên vay.

- Quản lý chặt chẽ nguồn vốn ngân hàng chính sách xã hội, cho vay đúng đối tượng, sử dụng đúng mục đích tạo điều kiện cho các hộ nghèo, hộ khó khăn nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững; tiếp tục tuyên truyền cho người dân không tham gia các hoạt động tín dụng đen, cho vay nặng lãi, tránh bị kẻ xấu lừa đảo.

- Tổ hợp tác: tăng cường và nâng cao chất lượng các dịch vụ phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, phòng trừ dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi.

## 6. Về quản lý đô thị, xây dựng cơ sở hạ tầng và vệ sinh môi trường:

- Đẩy nhanh tiến độ hỗ trợ đền bù giải phóng mặt bằng và thi công đường nội thị An Hoà-An Đức, thị trấn Cửa Tùng; tham gia phối hợp thực hiện giải phóng mặt bằng các dự án để thực hiện các công trình đã được phê duyệt, đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây.

- Nâng cấp đường và hệ thống cống thoát nước An Đức 3 và đoạn mương thoát nước sau trạm Y tế thị trấn Cửa Tùng.

- Tiếp tục hoàn thành và nộp hồ sơ quyết toán các công trình đã nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Hoàn thiện điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Cửa Tùng đến năm 2035 và định hướng đến năm 2040.

- Tiếp tục chủ động, thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn công tác xây dựng công trình trên địa bàn thị trấn đảm bảo đúng quy hoạch, quy định; kiểm tra chấn chỉnh trật tự đô thị; duy trì hoạt động của Đội quản lý trật tự đô thị nhằm lập lại trật tự dọc các tuyến đường và công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn toàn thị trấn.

- Làm tốt công tác quản lý tài nguyên, xử lý nghiêm việc khai thác đất, cát trái quy định, san gạt mặt bằng khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

- Phối hợp với Trung tâm Môi trường – công trình đô thị huyện làm tốt công tác vệ sinh môi trường, quản lý chặt chẽ công tác vệ sinh môi trường trong khu vực dân cư.

## II. Về văn hóa - xã hội

### 1. Về công tác tuyên truyền và văn hóa, thể thao

- Tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên nhiều hình thức như: cổ động trực quan; trên hệ thống phát thanh và thông qua các hội, họp; nhằm chuyển tải đưa các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của địa phương đến tận người dân.

- Tăng cường thời lượng và tin bài trên hệ thống phát thanh từ thị trấn đến cơ sở và trên các trang mục thông tin điện tử.

- Đẩy mạnh các hoạt động phong trào thi đua yêu nước lập thành tích cao nhất chào mừng kỷ niệm 70 năm truyền thống Vĩnh Linh và 15 năm thành lập thị trấn Cửa Tùng & các sự kiện trọng đại.

- Tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh liệt sỹ; 79 năm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và một số sự kiện chính trị của địa phương.

- Làm tốt công tác tuyên truyền về phòng, chống các loại dịch bệnh khác do cấp trên hướng dẫn.

- Tiếp tục hưởng ứng cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” và tham gia đầy đủ các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao do cấp trên tổ chức; tham gia các hoạt động thể thao và liên hoan văn nghệ các đơn vị văn hóa cấp huyện tại Cụm về Ngày hội văn hóa - thể thao huyện Vĩnh Linh lần thứ VIII chào mừng kỷ niệm 70 năm truyền thống Vĩnh Linh (25/8/1954 - 25/8/2024) đạt kết cao.

- Phối hợp tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền và Lễ công bố thị trấn Cửa Tùng đạt đô thị văn minh; kỷ niệm 15 năm thành lập thị trấn Cửa Tùng (24/8/2009-24/8/2024) và phát hành cuốn Lịch sử Đảng bộ thị trấn giai đoạn 1930-2020.

- Thường xuyên đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” nhằm nâng cao chất lượng khu phố văn hóa, gia đình văn hóa; đến cuối năm 2024 có 13/13 khu phố đạt danh hiệu “khu phố văn hóa”, hộ gia đình đạt danh hiệu “gia đình văn hóa” đạt 98% trở lên.

## 2. Về công tác Giáo dục

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn làm tốt công tác chuẩn bị cho việc khai giảng năm học mới 2024 - 2025.

- Đẩy mạnh hơn nữa phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, hưởng ứng có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục bậc Tiểu học, phổ cập giáo dục bậc Trung học cơ sở.

- Duy trì trường THCS Cửa Tùng đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Làm tốt công tác khuyến học khuyến tài; phát huy có hiệu quả hoạt động của Hội khuyến học, các Trung tâm học tập cộng đồng từ thị trấn đến cơ sở.

## 3. Về công tác y tế, dân số và trẻ em

- Tăng cường công tác khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, kết hợp y học cổ truyền; công tác kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm; khám sức khỏe định kỳ cho các chủ hộ sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường giám sát các dịch bệnh, chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch khi có dịch xảy ra đặc biệt dịch sốt xuất huyết, tay chân miệng....

- Triển khai chiến dịch truyền thông lòng ghép, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình đạt chỉ tiêu đề ra.

- Duy trì và phát huy các mô hình “khu phố không có người sinh con thứ 3 trở lên” tại khu Cát, An Du Nam 1 và An Du Nam 2.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, uống vitamin A và tẩy giun định kỳ cho trẻ từ 6 tháng đến 60 tháng tuổi.
- Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh Tiểu học và Mầm non năm học 2024-2025.
- Tổ chức khám sức khỏe cho người cao tuổi, người khuyết tật, khám sàng lọc các bệnh mãn tính không lây nhiễm.
- Thực hiện tốt 10 tiêu chí quốc gia về Y tế theo Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế.

#### **4. Công tác chính sách xã hội, lao động việc làm**

- Giải quyết kịp thời công tác chính sách, các chế độ cho các đối tượng người có công và bảo trợ xã hội; làm tốt công tác chăm sóc các nghĩa trang liệt sỹ và các di tích văn hóa trên địa bàn.

- Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách, người có công, người có hoàn cảnh khó khăn vào tháng 7 nhân dịp kỷ niệm 15 năm thành lập thị trấn Cửa Tùng (24/8/2009-2024).

- Tổ chức rà soát hộ nghèo, cận nghèo cuối năm 2024; làm tốt công tác giảm nghèo, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 0,15 - 0,3%; 100% hộ nghèo, cận nghèo thụ hưởng các chế độ, chính sách của Nhà nước theo quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, động viên người lao động tham gia học nghề, đi lao động ở nước ngoài và tìm kiếm việc làm để nâng cao thu nhập, đảm bảo đời sống; phấn đấu đạt chỉ tiêu 150 lao động có việc làm mới trong đó có 50 lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Thực hiện tốt công tác điều tra cập nhật cung lao động năm 2024; công tác điều tra học nghề năm 2024.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, động viên người lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế tự nguyện đạt và vượt kế hoạch giao.

- Tiếp tục hoàn thiện nhập liệu trẻ em, đảm bảo 100% trẻ em được cập nhật trên hệ thống trẻ em quốc gia.

- Cập nhật 100% dữ liệu định danh cá nhân cho Nhân dân.

- Thực hiện chi trả tiền điện quý III và IV năm 2024 cho 48 hộ nghèo.

- Tổ chức tết trung thu cho trẻ em toàn thị trấn, vận động thăm tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động về thực chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho người có công và bảo trợ xã hội.

#### **III. Công tác quốc phòng – an ninh**

##### **1. Quốc phòng quân sự địa phương**

- Quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên, thanh niên trong độ tuổi nghĩa vụ quân sự; làm tốt công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2025 đủ số lượng và giao quân đúng thời gian quy định.

- Làm tốt công tác huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, củng cố và xây dựng lực lượng cán bộ quân sự, dân quân cơ động, dân quân biển, dân quân tại chỗ từ thị

- Làm tốt công tác huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, củng cố và xây dựng lực lượng cán bộ quân sự, dân quân cơ động, dân quân biển, dân quân tại chỗ từ thị trấn đến cơ sở, đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, phẩm chất chính trị theo quy định của Luật dân quân tự vệ và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho đối tượng 4 vào tháng 10/2024, cử cán bộ tham gia các lớp do cấp trên tổ chức.

- Tham mưu huy động lực lượng dự bị động viên giao nguồn cho dự bị động viên huyện đảo Cồn Cỏ huấn luyện, diễn tập năm 2024.

- Tổ chức lực lượng trực sẵn sàng chiến đấu và phối hợp về bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ thành công các ngày lễ kỷ niệm và các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao năm 2024.

- Làm tốt công tác phòng chống thiên tai - cứu hộ cứu nạn, có kế hoạch cụ thể trong các phương án phòng, chống, sát đúng với tình hình địa phương, cần phải chú trọng công tác phối hợp giữa các lực lượng, nhằm giảm một cách tối đa thiệt hại về người và tài sản của Nhà nước cũng như của Nhân dân.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thị trấn tổ chức hội nghị tổng kết công tác quốc phòng, an ninh và công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2024.

## 2. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

- Đẩy mạnh nắm chắc tình hình trên địa bàn liên quan đến an ninh trật tự, đặc biệt là tình hình liên quan đến tranh chấp khiếu kiện về đất đai, tình hình tập luyện pháp luân công của một số cá nhân tại địa bàn; phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, thường xuyên tuyên truyền các phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm đến quần chúng nhân dân từ đó nâng cao tinh thần cảnh giác, đấu tranh, tố giác các loại tội phạm có hiệu quả.

- Phối hợp với các lực lượng công an, quân sự, biên phòng tuần tra đảm bảo an toàn tuyệt đối trong các dịp lễ, các sự kiện; kịp thời xử lý các vấn đề nảy sinh, kiềm chế và ngăn chặn có hiệu quả các loại tội phạm, không để xảy ra trọng án trên địa bàn; chủ động làm tốt công tác quản lý cư trú trên địa bàn.

## IV. Công tác Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền và thực thi pháp luật

- Tăng cường công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc công khai thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tập trung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức từng bước nâng cao chất lượng; thực hiện chữ ký số theo Công văn số 41/UBND-VHTT ngày 13/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Linh về việc ký số văn bản điện tử trên hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; tăng cường số hóa hồ sơ đạt tỷ lệ tối thiểu 80% theo quy định.

- Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, chức thực điện tử và nhận bản sao điện tử, hóa đơn điện tử; duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan.

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 14/TCT06 ngày 26/6/2023 của tổ công tác Đề án 06 huyện Vĩnh Linh:

+ Triển khai thực hiện nghiêm túc đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025 định hướng đến năm 2030.

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và toàn thể Nhân dân hưởng ứng mạnh mẽ công cuộc chuyển đổi số bằng việc số hóa hồ sơ, thực hiện hồ sơ trực tuyến, xác thực định danh điện tử.

- Tổ chức tốt công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân; tiếp tục chỉ đạo phối hợp với Mặt trận, Đoàn thể nâng cao hiệu quả công tác hòa giải cơ sở, hạn chế đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi lên cấp trên.

- Thực hiện tốt kế hoạch tuyên truyền các văn bản Luật, Nghị định mới ban hành, tùy theo tình hình thực tế để bố trí thời gian hợp lý để tuyên truyền về tận các khu phố trong các quý của năm 2024 bằng nhiều hình thức.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân thị trấn Cửa Tùng cụ thể hoá và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thị trấn về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 6 tháng cuối năm 2024.

- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn, các tổ chức thành viên của Mặt trận thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện phối hợp chặt chẽ với Chính quyền tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thị trấn đề ra.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thị trấn Cửa Tùng khoá III, kỳ họp thứ 10, nhiệm kỳ 2021 - 2026 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân thị trấn thông qua./.

**Nơi nhận:**

- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện; } Báo cáo
- Thường vụ Đảng ủy thị trấn;
- TT. HĐND thị trấn;
- LD. UBND thị trấn;
- TT. UBMT thị trấn;
- Trưởng Đoàn thể thị trấn;
- Đại biểu HĐND thị trấn;
- Trạm Y tế; Quỹ Tín dụng Cửa Tùng;
- Trường MN, Tiểu học, THCS Cửa Tùng;
- BT Chi bộ; Trưởng KP;
- Lưu: VP.

**CHỦ TỊCH**



Lê Văn Quang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THỊ TRẤN CỦA TÙNG**

Số: 09/NQ - HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cửa Tùng, ngày 12 tháng 7 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT  
Về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách thị trấn năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ TRẤN CỦA TÙNG  
KHOÁ III, KỲ HỌP THỨ 10, NHIỆM KỲ 2021 – 2026**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số: 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số: 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số: 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách hàng năm;

Căn cứ quyết định số: 44995/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Vĩnh Linh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023 cho các đơn vị thuộc huyện quản lý;

Căn cứ quyết định số: 4519/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Vĩnh Linh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023 cho các xã thị trấn trên địa bàn huyện;

Căn cứ Nghị quyết số: 02, 03/NQ-HĐND ngày 06/01/2023 của HĐND thị trấn Cửa Tùng về việc phê chuẩn dự toán thu - chi ngân sách thị trấn năm 2023

Xét Tờ trình số: 67/TTr - UBND ngày 05/6/2024 của Ủy ban nhân dân thị trấn về việc đề nghị Hội đồng nhân dân thị trấn phê chuẩn quyết toán ngân sách thị trấn năm 2023; Báo cáo số: 02/BC-HĐND ngày 10/7/2024 của Ban kinh tế - xã hội, Hội đồng nhân dân thị trấn về việc thẩm tra báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị trấn và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân thị trấn phê chuẩn quyết toán ngân sách thị trấn năm 2023 với các nội dung chủ yếu sau (kèm theo các biểu mẫu số 60, 61, 62 Thông tư số: 342 của Bộ Tài chính).

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Số tiền
A	<b>Tổng thu ngân sách năm 2023</b>	<b>11.132.828.328</b>
1.	- Các khoản thu xã hưởng 100%	162.066.622
2.	- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (%)	605.786.966
3.	- Các khoản thu bổ sung cân đối ngân sách	6.843.445.207
4.	- Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	3.474.673.906
5.	- Thu kết dư ngân sách	46.855.627
B	<b>Tổng chi ngân sách năm 2023</b>	<b>10.993.694.412</b>
1.	- Chi đầu tư phát triển	0
2.	- Chi thường xuyên	9.060.885.085
3.	- Chi chuyển nguồn sang năm 2023	1.932.809.327
4.	- Chi nộp trả ngân sách cấp trên để CCTL	0

(Có biểu phụ lục chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Giao cho Ủy ban nhân dân thị trấn triển khai nhiệm vụ tổ chức công khai quyết toán ngân sách năm 2023 theo Thông tư số: 342 của Bộ Tài chính và quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

**Điều 3.** Giao Thường trực HĐND thị trấn, các Ban HĐND và đại biểu HĐND thị trấn giám sát việc thực hiện Nghị quyết quyết toán ngân sách địa phương năm 2023 theo lĩnh vực và phạm vi trách nhiệm đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thị trấn khoá III, kỳ họp thứ 10, nhiệm kỳ 2021 - 2026 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua.

*Nơi nhận:*

- TT. HĐND huyện ; } Báo cáo
- LĐ. UBND huyện; }
- Thường vụ Đảng ủy thị trấn;
- TT. HĐND thị trấn;
- LĐ. UBND thị trấn;
- TT. UBMT thị trấn;
- Các đại HĐND thị trấn;
- Trưởng Đoàn thể thị trấn;
- BTCB, TKP, Ban CTMT khu phố;
- Công chức TC-KT thị trấn;
- Lưu: VP.

**CHỦ TỊCH**



Lê Văn Quang

CÂN ĐOÎI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH THỊ TRẤN NĂM 2023  
(Kèm theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND, ngày 12/7/2024 của HĐND thị trấn)



Đơn vị tính: đồng

NỘI DUNG THU	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
1	2	6	7
<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>11.132.828.328</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>10.993.694.412</b>
I. Các khoản thu NSDP hưởng 100%	162.066.622	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	605.786.966	II. Chi thường xuyên	9.060.885.085
III. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	6.843.445.207	III. Chi chuyển nguồn	1.932.809.327
- Thu bổ sung cân đối ngân sách	5.780.541.000	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
- Thu bổ sung có mục tiêu	1.062.904.207		
IV. Thu kết dư ngân sách	46.855.627		
V. Thu chuyển nguồn năm trước sang của NS xã	<b>3.474.673.906</b>		

**QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH THỊ TRẤN NĂM 2023**  
 (Kèm theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND, ngày 12/7/2024 của HĐND thị trấn)



Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	DU TOÁN			QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX		
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>7.748.445.207</b>	<b>7.420.145.207</b>	<b>11.620.806.814</b>	<b>11.132.828.328</b>	<b>2.869.11</b>	<b>2.868,40</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>35.000.000</b>	<b>35.000.000</b>	<b>154.542.192</b>	<b>154.506.622</b>	<b>2.503,74</b>	<b>2.503,03</b>
	Phí, lệ phí	30.000.000	30.000.000	35.226.000	35.226.000	117,42	117,42
	Thu từ quyết định và thu hoa lợi công sản	0	0				
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phát, tịch thu khác theo quy định						
	Thu đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Thu đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (%)</b>	<b>870.000.000</b>	<b>541.700.000</b>	<b>1.101.289.882</b>	<b>613.346.966</b>	<b>165,37</b>	<b>165,37</b>
1	Các khoản thu phân chia	<b>526.000.000</b>	<b>369.700.000</b>	<b>923.792.464</b>	<b>522.438.118</b>	<b>116,91</b>	<b>116,91</b>
	- Thuế thu nhập cá nhân	172.000.000	120.400.000	705.905.754	369.909.322	410,41	307,23
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	5.000.000	5.000.000	26.814	26.814		
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài từ cá nhân hộ kinh doanh	44.000.000	30.800.000	23.384.000	16.368.800	53,15	53,15
	- Lệ phí trước bạ nhà đất	305.000.000	213.500.000	194.475.896	136.133.182	63,76	63,76
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	<b>344.000.000</b>	<b>172.000.000</b>	<b>177.497.418</b>	<b>90.908.848</b>	<b>48,46</b>	<b>48,46</b>
	- Thuế GTGT	344.000.000	172.000.000	166.697.418	83.348.848	48,46	48,46
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt			10.800.000	7.560.000		
<b>III</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>			<b>3.474.673.906</b>	<b>3.474.673.906</b>		
<b>IV</b>	<b>Thu kết dư</b>			<b>46.855.627</b>	<b>46.855.627</b>		
<b>V</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>6.843.445.207</b>	<b>6.843.445.207</b>	<b>6.843.445.207</b>	<b>6.843.445.207</b>	<b>200,00</b>	<b>200,00</b>
	- Thu bổ sung cân đối	5.780.541.000	5.780.541.000	5.780.541.000	5.780.541.000	100,00	100,00
	- Thu bổ sung có mục tiêu	1.062.904.207	1.062.904.207	1.062.904.207	1.062.904.207	100,00	100,00

**QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH THỊ TRẤN NĂM 2023**  
(Kèm theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND thị trấn)

Đơn vị tính: đồng

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN				QUYẾT TOÁN			SO SÁNH (%)
		Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên	Tổng số	
A	B	1	2	0	8.883.445.507	10.993.694.412	0	10.993.694.412	5=3/1
	<b>TỔNG CHI</b>								<b>6=4/2</b>
	Trong đó								<b>0</b>
1	Chi đầu tư phát triển	0			0				
2	Chi giáo dục	45.000.000		45.000.000	45.000.000				
3	Chi y tế	0			0				
4	Chi văn hóa, thông tin	451.477.400		451.477.400	451.477.400				
5	Chi thể dục, thể thao	12.420.000		12.420.000	12.420.000				
6	Chi các hoạt động kinh tế	78.780.400		78.780.400	78.780.400				
7	Sự nghiệp môi trường	20.000.000		20.000.000	20.000.000				
8	Sự nghiệp phát thanh	9.000.000		9.000.000	9.000.000				
9	Chi các hoạt động quản lý nhà nước	7.389.924.607	0	7.389.924.607	7.828.207.285	0	7.828.207.285	105,93	0
- Chi hoạt động của Đảng	845.000.000		845.000.000	875.000.000			875.000.000	103,55	
- Chi hoạt động HĐND, UBND	3.957.905.507		3.957.905.507	4.284.677.785			4.284.677.785	108,26	
- Chi hoạt động ngành an ninh	445.852.000		445.852.000	499.109.800			499.109.800	111,95	
- Chi hoạt động ngành QP	684.045.700		684.045.700	701.907.700			701.907.700	102,61	
- Chi hoạt động của Mật trấn	398.533.600		398.533.600	412.192.710			412.192.710	103,43	
- Chi hoạt động của Đoàn TN	222.896.200		222.896.200	253.687.140			253.687.140	113,81	
- Chi hoạt động của hội PN	229.597.600		229.597.600	222.866.070			222.866.070	97,07	
- Chi hoạt động của hội ND	238.691.600		238.691.600	226.421.560			226.421.560	94,86	
- Chi hoạt động của hội CCB	226.802.400		226.802.400	211.353.920			211.353.920	93,19	
- Chi hoạt động các tổ chức xã hội	140.600.000		140.600.000	140.990.600			140.990.600	100,28	
10	Chi công tác xã hội	713.083.500		588.925.000	588.925.000			588.925.000	82,59
11	Chi khác	33.759.600		33.759.600	27.075.000			27.075.000	80,20
12	Chi dù phòng	130.000.000		130.000.000	0			0,00	

13	Chi chuyển nguồn sang năm sau	0	1.932.809.327	1.932.809.327
14	Chi nộp trả ngân sách cấp trên	0		



	- Chi phí khác	1.702.000					0
	- Chi dự phòng	13.758.000					0
<b>4</b>	<b>Xây dựng đường giao thông nội thị khu phố An Du Đông 2</b>	<b>07/2022-</b>	<b>539.023.000</b>	<b>0</b>	<b>506.905.000</b>	<b>506.905.000</b>	<b>495.943.000</b>
	- Chi phí xây dựng	445.152.000		445.152.000	445.152.000	445.152.000	445.152.000
	- Chi phí QLDA	13.703.000		10.962.000	10.962.000	10.962.000	10.962.000
	- Chi phí TVXD	50.791.000		50.791.000	50.791.000	50.791.000	50.791.000
	- Chi phí khác	3.233.000					0
	- Chi dự phòng	26.144.000					0
<b>5</b>	<b>Xây dựng đường giao thông nội thị khu phố An Du Nam 2</b>	<b>09/2022-</b>	<b>300.000.000</b>	<b>0</b>	<b>292.102.400</b>	<b>292.102.400</b>	<b>285.980.000</b>
	- Chi phí xây dựng	254.198.000		254.198.000	254.198.000	254.198.000	254.198.000
	- Chi phí QLDA	7.653.000		6.122.400	6.122.400	6.122.400	6.122.400
	- Chi phí TVXD	31.782.000		31.782.000	31.782.000	31.782.000	31.782.000
	- Chi phí khác	1.767.000					0
	- Chi dự phòng	4.600.000					0
<b>6</b>	<b>Xây dựng đường giao thông nội thị khu phố Bắc Bàn</b>	<b>10/2022-</b>	<b>350.000.000</b>	<b>0</b>	<b>343.443.200</b>	<b>343.443.200</b>	<b>336.192.000</b>
	- Chi phí xây dựng	301.096.000		301.096.000	301.096.000	301.096.000	301.096.000
	- Chi phí QLDA	9.064.000		7.251.200	7.251.200	7.251.200	7.251.200
	- Chi phí TVXD	35.096.000		35.096.000	35.096.000	35.096.000	35.096.000
	- Chi phí khác	2.062.000					0
	- Chi dự phòng	2.682.000					0
<b>7</b>	<b>Xây dựng đường giao thông nội thị khu phố Cát, An Đức 1</b>	<b>07/2022-</b>	<b>134.018.000</b>	<b>0</b>	<b>132.541.600</b>	<b>132.541.600</b>	<b>129.792.000</b>
	- Chi phí xây dựng	114.190.000		114.190.000	114.190.000	114.190.000	114.190.000
	- Chi phí QLDA	3.437.000		2.749.600	2.749.600	2.749.600	2.749.600
	- Chi phí TVXD	15.602.000		15.602.000	15.602.000	15.602.000	15.602.000
	- Chi phí khác	789.000					0
<b>8</b>	<b>XD mái che nhà văn hóa khu phố An Đức 1, TT Cửa Tùng</b>	<b>07/2022-</b>	<b>148.994.000</b>	<b>0</b>	<b>147.286.400</b>	<b>147.286.400</b>	<b>143.964.000</b>
		<b>09/2022</b>					

	- Chi phí xây dựng		131.230.000		131.230.000		131.230.000		131.230.000	
	- Chi phí QLDA		4.153.000		3.322.400		3.322.400		3.322.400	
	- Chi phí TVXD		12.734.000		12.734.000		12.734.000		12.734.000	
	- Chi phí khác		877.000						0	
9	Mở rộng khuôn viên sân chơi cho trẻ và xây dựng tường rào trường TH	06/2022-07/2022	298.673.000	0	294.348.800	294.348.800	287.696.000	287.696.000	294.348.800	
	- Chi phí xây dựng		262.192.000		262.192.000		262.192.000		262.192.000	
	- Chi phí QLDA		9.316.000		6.652.800		6.652.800		6.652.800	
	- Chi phí TVXD		25.504.000		25.504.000		25.504.000		25.504.000	
	- Chi phí khác		1.661.000						0	

THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2023  
(Kèm theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐND, ngày 12/7/2024 của HĐND thị trấn)

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	Dư đầu kỳ	Thu	Chi	Thu	Chi	Chênh lệch (+/-)
<b>1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài NS</b>	<b>55.361.200</b>	<b>198.000.000</b>	<b>253.361.200</b>	<b>196.620.000</b>	<b>199.866.700</b>	<b>52.114.500</b>
Quỹ đèn on đáp nghĩa	61.600	86.000.000	86.061.600	85.770.000	85.783.200	-48.400
Quỹ bảo trợ trẻ em	16.704.000	66.000.000	82.704.000	65.070.000	68.303.500	13.470.500
Quỹ vì người nghèo	26.494.700		26.494.700			26.494.700
Quỹ bảo trợ người cao tuổi	12.100.900	46.000.000	58.100.900	45.780.000	45.780.000	12.100.900
<b>2. Các khoản thu hạch</b>	<b>86.443.757</b>	<b>94.000.000</b>	<b>180.443.757</b>	<b>266.710.299</b>	<b>321.170.199</b>	<b>31.983.857</b>
Thu hộ phí, lệ phí	59.950.900		59.950.900		59.950.900	0
Thu hộ quỹ khuyến học	0	65.000.000	65.000.000	65.040.000	65.040.000	0
Thu hộ phí giao thông đường bộ	379.957		379.957		0	379.957
Thu hộ quỹ phòng chống thiên tai	26.112.900	29.000.000	55.112.900	28.900.000	23.409.000	31.603.900
Thu hộ khác	0			172.770.299	172.770.299	0
<b>3. Các khoản chi hạch</b>	<b>329.423.553</b>	<b>216.000.000</b>	<b>545.423.553</b>	<b>3.661.624.870</b>	<b>3.778.927.650</b>	<b>212.120.773</b>
Chi hộ tiền điện hộ nghèo	0	37.000.000	37.000.000	36.896.400	36.896.400	0
Chi hộ ngân sách huyện	3.318.000		3.318.000	0	3.318.000	0
Chi hộ khác	18.011.100		18.011.100	0	18.011.100	0
Chi hộ thủy lợi phí	70.029.000	150.000.000	220.029.000	149.586.000	219.615.000	0
Chi hộ QLDA	1.082.000		1.082.000	80.486.200	81.568.200	0
Chi hộ đầu tư cấp trên	199.805.903		199.805.903	3.366.584.270	3.380.527.950	185.862.223
Chi hộ tiền phát triển đất trồng lúa	37.177.550	29.000.000	66.177.550	28.072.000	38.991.000	26.258.550
<b>Tổng cộng</b>	<b>471.228.510</b>	<b>508.000.000</b>	<b>979.228.510</b>	<b>4.124.955.169</b>	<b>4.299.964.549</b>	<b>296.219.130</b>

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THỊ TRẤN CỬA TÙNG**

Số: 10/NQ – HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cửa Tùng, ngày 12 tháng 7 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt Chương trình giám sát của HĐND thị trấn năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ TRẤN CỬA TÙNG  
KHOÁ III, KỲ HỌP THỨ 10, NHIỆM KỲ 2021 - 2026**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND các cấp ngày 20/11/2015;

Xét Tờ trình số: 08/TTr - HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Thường trực HĐND thị trấn về việc đề nghị phê duyệt Chương trình hoạt động giám sát năm 2025; Báo cáo số: 02/BC-HĐND ngày 05/7/2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thị trấn về thẩm tra chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân thị trấn năm 2025 và các ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình giám sát của HĐND thị trấn năm 2025 gồm các nội dung sau:

**1. Giám sát tại kỳ họp:**

- Giám sát các báo cáo của UBND thị trấn và báo cáo của các ban ngành có liên quan theo quy định của pháp luật.

- Giám sát hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn của Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND, các thành viên của UBND thị trấn.

- Giám sát báo cáo chuyên đề của Thường trực HĐND, hai Ban của HĐND thị trấn gồm: việc thi hành pháp luật và thực hiện Nghị quyết HĐND thị trấn; giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

**2. Giám sát giữa hai kỳ họp:**

a. Lĩnh vực kinh tế, tài chính, xây dựng:

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội năm 2025 trên địa bàn thị trấn.

- Giám sát việc xây dựng dự toán và kết quả thực hiện thu, chi ngân sách năm 2025.

- Giám sát việc thu các khoản đóng góp tự nguyện, huy động xã hội hóa trong Nhân dân tại một số khu phố trên địa bàn thị trấn.

- Giám sát việc thực hiện các công trình xây dựng trên địa bàn thị trấn sử dụng từ nguồn tăng thu ngân sách và nguồn kết dư ngân sách thị trấn năm 2024.

b. Về lĩnh vực văn hóa, xã hội:

- Giám sát việc chỉnh trang đô thị, vệ sinh môi trường trên địa bàn thị trấn.

- Giám sát công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm của UBND thị trấn.

c. Lĩnh vực quản lý đất đai:

- Giám sát công tác quản lý và sử dụng đất công ích 5% trên địa bàn thị trấn.

d. Lĩnh vực thực thi pháp luật:

- Giám sát hoạt động của cán bộ, công chức UBND thị trấn và BQL khu phố, các đoàn thể trong việc thực hiện nghị quyết HĐND trên địa bàn thị trấn.

Ngoài nội dung giám sát trong chương trình hoạt động giám sát nêu trên, tùy tình hình thực tế, Thường trực HĐND, các Ban HĐND xây dựng chương trình khảo sát chuyên đề, bổ sung vào chương trình hoạt động giám sát năm 2025; tham gia phối hợp giám sát, khảo sát của HĐND cấp trên về giám sát, khảo sát tại địa phương.

**Điều 2.** Giao Thường trực HĐND thị trấn tổ chức thực hiện Nghị quyết về Chương trình giám sát của HĐND thị trấn năm 2025; Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của hai Ban HĐND và các đại biểu HĐND thị trấn.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể trong khối Mặt trận thị trấn có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND, hai Ban của HĐND và các đại biểu HĐND thị trấn trong hoạt động giám sát; báo cáo và cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin theo yêu cầu của cơ quan giám sát, thực hiện nghiêm túc những kiến nghị sau giám sát, đồng thời báo cáo kết quả đến Thường trực HĐND thị trấn.

Nghị quyết này được HĐND thị trấn Cửa Tùng khóa III, kỳ họp thứ 10, nhiệm kỳ 2021 - 2026 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua.

*Noi nhận:*

- TT. HĐND huyện;
  - T. vụ Đảng uỷ thị trấn;
  - TT. HĐND thị trấn;
  - UBND-UBMT thị trấn;
  - Đại biểu HĐND thị trấn;
  - Trưởng các Đoàn thể thị trấn;
  - BTCB, TKP, Trưởng Ban CTMT;
  - Lưu: VP.
- } Báo cáo



CHỦ TỊCH

Lê Văn Quang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THỊ TRẤN CỬA TÙNG**

Số: 11/ NQ – HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cửa Tùng, ngày 12 tháng 7 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT  
Về việc đầu tư công năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ TRẤN CỬA TÙNG  
KHÓA III - KỲ HỌP THỨ 10 - NHIỆM KỲ 2021 – 2026**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

Xét Tờ trình số: 76 /TTr –UBND ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thị trấn Cửa Tùng về việc đề nghị HĐND thị trấn thông qua danh mục đầu tư công năm 2024; Báo cáo số: 02/BC-HĐND ngày 10/7/2024 của Ban Kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân về thẩm tra danh mục đầu tư công năm 2024 của Ủy ban nhân dân thị trấn và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân thị trấn thông nhất thông qua danh mục đầu tư công năm 2024 .

(Có phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân thị trấn giao cho Ủy ban nhân dân thị trấn triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân thị trấn Cửa Tùng chủ động giám sát trong quá trình tổ chức, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thị trấn Cửa Tùng khóa III kỳ họp thứ 10 nhiệm kỳ 2021 – 2026 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- TT. HĐND huyện; } Báo cáo
- LĐ. UBND huyện; }
- T.vụ Đảng uỷ thị trấn;
- TT. HĐND thị trấn;
- UBND, UBMT thị trấn;
- Đại biểu HĐND thị trấn;
- Bí thư Chi bộ, BQL khu phố;
- Công chức TC-KT thị trấn;
- Lưu: VP.

**CHỦ TỊCH**

Lê Văn Quang



Biểu số 01

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH BÁN ĐẤU GIÁ QSD ĐẤT TRONG NĂM 2024

(Kèm theo Nghị quyết số: 11/NQ-HĐND, ngày 12/7/2024 của HĐND thị trấn)



TT	Khu đất	Dự kiến chi phí đầu tư ban đầu (GPMB, hạ tầng) (tr.đ)	Số lô quy hoạch đấu giá (lô)	Dự kiến tổng số tiền thu được (tr.đ)	Số tiền xã, TT hưởng theo tỷ lệ (tr.đ)	Tỉnh, huyện hưởng
1	2	3	4	5	7	8
	<b>Tổng số</b>					
1	Năm 2024	260	37	33.000	6.600	<b>26.400</b>
1	Cơ sở hạ tầng phục vụ đấu giá khu đất phía Tây Bắc khu dân cư Hòa Lý Hải(Bắc Hòa Lý cũ)		27	27.000	5.400	21.600
2	Xây dựng cơ sở hạ tầng điểm dân cư khu phố An Du Nam 2, thị trấn Cửa Tùng	260	10	6.000	1.200	4.800
3						

**DANH MỤC ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024**

(Kèm theo Nghị quyết số: 11/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND thị trấn)

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	CHỦ ĐẦU TƯ	Dự kiến năm thực hiện		TỔNG MỤC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	Dự kiến khả năng cân đối vốn năm 2024							
			Theo NQ	Điều chỉnh		Theo NQ	Điều chỉnh	Tổng cộng	NSTW	NS tỉnh	NS huyện	NS xã, thị trấn hưởng	Vốn khác
I	Công trình chuyển tiếp từ giai đoạn 2021-2023				9.650	10.500	10.850	0	0	0	0	5.400	
1	Mở rộng đường nội thị An Hòa-An Đức thị trấn Cửa Tùng	UBND thị trấn Cửa Tùng	2021-2023	2023-2025	9.300	10.500	10.500					5.050	
2	Nâng cấp đường và hệ thống công thoát nước An Đức 3 và đoạn mương thoát nước sau trạm Y tế thị trấn Cửa Tùng	UBND thị trấn Cửa Tùng	2022-2023	2024-2025	350		350					350	
II	Công trình xây dựng mới				1800		0	1.000	0	0	600	1.200	
1	Cải tạo, nâng cấp lát gạch Block sân trụ sở UBND thị trấn Cửa Tùng	UBND thị trấn Cửa Tùng	2024-2025		800					600		200	Điều chỉnh
2	Xây dựng đường giao thông nội thị trên địa bàn thị trấn Cửa Tùng	UBND thị trấn Cửa Tùng	2024-2025		1000			1.000				1.000	Giai đoạn 2021-2025
3	TỔNG CỘNG				10.500	11.850	0	0	600	600	6.600	0	